

QUAN HỆ TỪ

I – THẾ NÀO LÀ QUAN HỆ TỪ ?

1. Dựa vào kiến thức đã học ở bậc Tiểu học, hãy xác định quan hệ từ trong những câu dưới đây :

a) *Đồ chơi của chúng tôi cũng chẳng có nhiều.*

(Khánh Hoài)

b) *Hùng Vương thứ mười tám có một người con gái tên là Mị Nương, người đẹp như hoa, tính nết hiền dịu.*

(Sơn Tinh, Thủy Tinh)

(a) *Bạc mệnh* : số phận mỏng manh, hẩm hiu, không có gì tốt đẹp (thường nói về phụ nữ).

- c) Bởi tôi ăn uống điều độ và làm việc có chừng mực nên tôi chóng lớn lắm.
 d) Mẹ thường nhân lúc con ngủ mà làm vài việc của riêng mình. Nhưng hôm nay mẹ không tập trung được vào việc gì cả.

(Lý Lan)

2. Các quan hệ từ nói trên liên kết những từ ngữ hay những câu nào với nhau? Nêu ý nghĩa của mỗi quan hệ từ.

Ghi nhớ

Quan hệ từ dùng để biểu thị các ý nghĩa quan hệ như sở hữu, so sánh, nhân quả,... giữa các bộ phận của câu hay giữa câu với câu trong đoạn văn.

II – SỬ DỤNG QUAN HỆ TỪ

1. Trong các trường hợp dưới đây, trường hợp nào bắt buộc phải có quan hệ từ, trường hợp nào không bắt buộc phải có?

- a) Khuôn mặt **của** cô gái
- b) Lòng tin **của** nhân dân
- c) Cái tủ **bằng** gỗ mà anh vừa mới mua
- d) Nó đến trường **bằng** xe đạp
- e) Giỏi **về** toán
- g) Viết một bài văn **về** phong cảnh Hồ Tây
- h) Làm việc **ở** nhà
- i) Quyển sách **đặt ở** trên bàn.

2. Tìm quan hệ từ có thể dùng thành cặp với các quan hệ từ sau đây :

Nếu

Vì

Tuy

Hễ

Sở dĩ

3. Đặt câu với các cặp quan hệ từ vừa tìm được.

Ghi nhớ

- Khi nói hoặc viết, có những trường hợp bắt buộc phải dùng quan hệ từ. Đó là những trường hợp nếu không có quan hệ từ thì câu văn sẽ đối nghĩa hoặc không rõ nghĩa. Bên cạnh đó, cũng có trường hợp không bắt buộc dùng quan hệ từ (dùng cũng được, không dùng cũng được).
- Có một số quan hệ từ được dùng thành cặp.

III – LUYỆN TẬP

1. Tìm các quan hệ từ trong đoạn đầu văn bản *Cổng trường mở ra*, từ "Vào đêm trước ngày khai trường của con" đến "trong lòng con không có mối bận tâm nào khác ngoài chuyện ngày mai thức dậy cho kịp giờ".

2. Điền các quan hệ từ thích hợp vào những chỗ trống trong đoạn văn sau đây :

Lâu lắm rồi nó mới cởi mở ... tôi như vậy. Thực ra, tôi ... nó ít khi gặp nhau. Tôi đi làm, nó đi học. Buổi chiều, thỉnh thoảng tôi ăn cơm ... nó. Buổi tối tôi thường vắng nhà. Nó có khuôn mặt đợi chờ. Nó hay nhìn tôi ... cái vẻ mặt đợi chờ đó. ... tôi lạnh lùng ... nó lảng đi. Tôi vui vẻ ... tỏ ý muốn gần nó, cái vẻ mặt ấy thoắt biến đi thay vào khuôn mặt tràn trề hạnh phúc.

(Theo Nguyễn Thị Thu Huệ)

3. Trong các câu sau đây, câu nào đúng, câu nào sai ?

- Nó rất thân ái bạn bè.
- Nó rất thân ái với bạn bè.
- Bố mẹ rất lo lắng con.
- Bố mẹ rất lo lắng cho con.
- Mẹ thương yêu không nuông chiều con.
- Mẹ thương yêu nhưng không nuông chiều con.
- Tôi tặng quyển sách này anh Nam.
- Tôi tặng quyển sách này cho anh Nam.
- Tôi tặng anh Nam quyển sách này.
- Tôi tặng cho anh Nam quyển sách này.

4. Viết một đoạn văn ngắn có sử dụng quan hệ từ. Gạch dưới các quan hệ từ trong đoạn văn đó.

5.* Phân biệt ý nghĩa của hai câu có quan hệ từ *nhưng* sau đây :

Nó gây **nhưng** khoẻ.

Nó khoẻ **nhưng** gây.